

# **BÀI 4**

# **PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

# **ỨNG TRƯỚC, GHI SỔ VÀ**

# **CHUYỂN TIỀN**

ThS. Nguyễn Thị Lan Hương

# TÌNH HUỐNG KHỞI ĐỘNG

Một nhà sản xuất hàng dân dụng ký kết hợp đồng với một khách hàng chưa có quan hệ từ trước. Hợp đồng có giá trị là 100.000 USD. Để tránh rủi ro tín dụng, người bán yêu cầu khách hàng phải ứng tiền trước. Hai bên mua bán thỏa thuận thanh toán 50% giá trị hợp đồng 6 tháng trước khi giao hàng, mức lãi suất áp dụng là 15%/năm.



Hỏi số tiền còn lại phải trả là bao nhiêu?

# MỤC TIÊU

Hiểu được khái niệm, đặc điểm của từng phương thức thanh toán;

Nhận rõ được những ưu điểm, rủi ro và trách nhiệm đối với các bên xuất khẩu, nhập khẩu;

Nắm vững được quy trình nghiệp vụ của phương thức thanh toán chuyển tiền.

# NỘI DUNG

1

Phương thức ứng trước

---

2

Phương thức ghi sổ

---

3

Phương thức chuyển tiền

---

# 1. PHƯƠNG THỨC ỨNG TRƯỚC

- Khái niệm: Người mua chấp nhận giá hàng của người bán bằng đơn đặt hàng chắc chắn (không hủy ngang) đồng thời chuyển tiền thanh toán một phần hay toàn bộ cho người bán, nghĩa là việc thanh toán xảy ra trước khi hàng hóa được người bán chuyển giao cho người mua.
- Thời điểm trả tiền trước:
  - Ngay khi ký kết hợp đồng hay trả tiền cùng với đơn đặt hàng;
  - Sau một thời gian nhất định kể từ khi hợp đồng có hiệu lực;
  - Trả trước khi giao hàng một thời gian nhất định.
- Mục đích:
  - Nhà nhập khẩu cấp tín dụng cho nhà xuất khẩu;
  - Nhằm đảm bảo việc thực hiện hợp đồng của nhà nhập khẩu.



# 1. PHƯƠNG THỨC ỨNG TRƯỚC (tiếp theo)

	<b>Ưu điểm</b>	<b>Nhược điểm</b>
<b>Đối với nhà nhập khẩu</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Khả năng chắc chắn nhận được hàng hóa.</li><li>• Nhà nhập khẩu có thể thương lượng với nhà xuất khẩu để được giảm giá.</li></ul>	Uy tín và khả năng của người bán: Nhà xuất khẩu chủ tâm không giao hàng.
<b>Đối với nhà xuất khẩu</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tránh được rủi ro vỡ nợ từ phía nhà nhập khẩu.</li><li>• Tiết kiệm được chi phí quản lý và kiểm soát tín dụng.</li><li>• Trạng thái tiền tệ được tăng cường.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Sau khi đặt hàng, nhà nhập khẩu không thực hiện chuyển tiền trước, trong khi đó nhà xuất khẩu đã thu mua hàng hóa...</li><li>• Phải giao hàng khi nhận được xác nhận của ngân hàng là tiền thanh toán chuyển đến đã ghi có vào tài khoản.</li><li>• Giao hàng theo đúng đơn đặt hàng.</li></ul>

## 2. PHƯƠNG THỨC GHI SỔ (OPEN ACCOUNT)

2.1. Khái niệm

2.2. Đặc điểm

2.3. Ưu điểm, nhược điểm

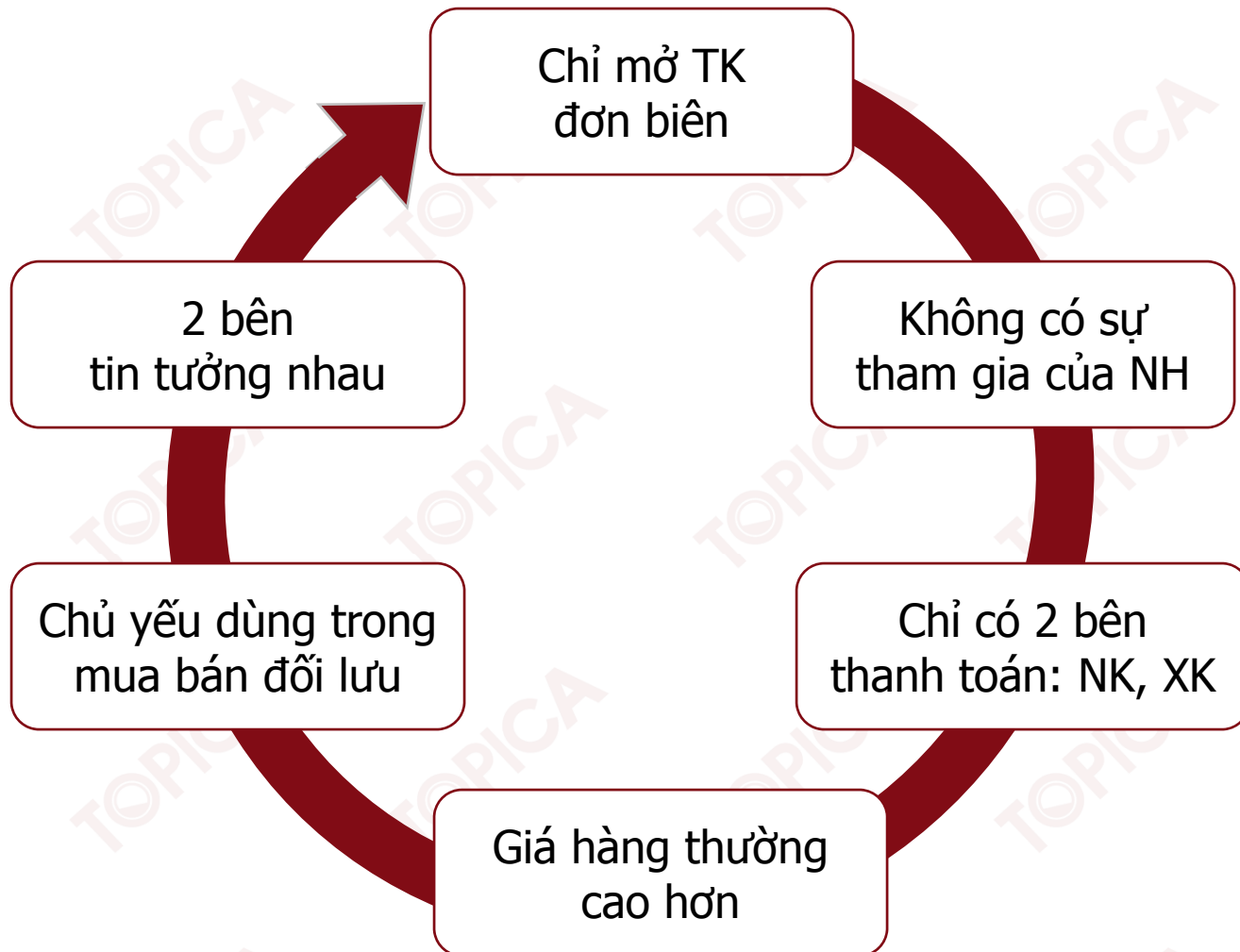
## 2.1. KHÁI NIỆM

Phương thức ghi sổ là phương thức thanh toán, trong đó nhà xuất khẩu sau khi hoàn thành giao hàng thì ghi Nợ tài khoản cho bên nhập khẩu vào một cuốn sổ theo dõi và việc thanh toán các khoản nợ này được thực hiện thông thường theo định kỳ như đã thỏa thuận.





## 2.2. ĐẶC ĐIỂM



## 2.3. ƯU ĐIỂM, NHƯỢC ĐIỂM

	<b>Ưu điểm</b>	<b>Nhược điểm</b>
<b>Đối với nhà nhập khẩu</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Chưa phải trả tiền.</li><li>• Giảm được áp lực tài chính.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Nhà xuất khẩu có thể không giao hàng.</li><li>• Nhận hàng không đúng chủng loại và chất lượng.</li></ul>
<b>Đối với nhà xuất khẩu</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đơn giản, dễ thực hiện, chi phí thấp.</li><li>• Tăng khả năng cạnh tranh.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Nhà nhập khẩu có thể không thanh toán.</li><li>• Phải chịu chi phí kiểm soát tín dụng.</li></ul>

# CÂU HỎI THẢO LUẬN



Trong phương thức ghi sổ, tại sao nhà xuất khẩu lại gặp rủi ro trong trường hợp nhà nhập khẩu có thể không thanh toán?

# 3. PHƯƠNG THỨC CHUYỂN TIỀN (REMITTANCE)

3.1. Khái niệm

3.2. Lệnh chuyển tiền

3.3. Các hình thức chuyển tiền

3.4. Các thời hạn thanh toán

3.5. Quy trình thanh toán

### 3.1. KHÁI NIỆM



- Khái niệm: Là phương thức trong đó khách hàng (người trả tiền) yêu cầu ngân hàng của mình chuyển một số tiền nhất định cho một người khác (người hưởng lợi) ở một địa điểm nhất định bằng phương thức chuyển tiền do khách hàng yêu cầu.
- Các bên tham gia:
  - Người chuyển tiền, người trả tiền;
  - Người thụ hưởng;
  - Ngân hàng chuyển tiền;
  - Ngân hàng trả tiền.

## 3.2. LỆNH CHUYỂN TIỀN

THANH TOÁN ĐIỆN TỬ LIÊN NGÂN HÀNG		
Mã KS: VIBT5016	<b>LỆNH CHUYỂN CÓ</b>	Số bút toán: 000362
Loại giao dịch: Giá trị cao		Ngày, Giờ lập: 01/09/2005 - 13:44:29
Số hiệu giao dịch: 26300115		Ngày, Giờ nhận: 01/09/2005 - 15:09:23
Ngân hàng gửi: CALYON Bank Chi nhánh TP HCM		Mã NH: 50621016 TK Nợ:
Ngân hàng nhận: NHCT So giao dịch 2 - TP HCM		Mã NH: 50201011 TK Có:
Người phát lệnh: ABBOTT LABORATORIES S.A.-REP.OFFICE		
Địa chỉ/số CMND:		
Tài Khoản: 00203122150000VND	Tại NH: 50621016 - CALYON Bank Chi nhánh TP HCM	
Người nhận lệnh: HOI Y HOC TP HO CHI MINH		
Địa chỉ/số CMND:		
Tài Khoản: 1020-10000098641	Tại NH: 50201011 - NHCT So giao dịch 2 - TP HCM	
Mục đích: Tiền trả		
Số tiền bằng số: 5,000,000		
Số tiền bằng chữ: (Năm triệu đồng)		
KẾ TOÁN		CHỦ TÀI KHOẢN

*Người y học đến nhận  
Ngày 01/9/2005  
KT. LAM*

- Khái niệm: Là văn bản làm cơ sở pháp lý giữa ngân hàng chuyển tiền và người yêu cầu chuyển tiền, để thực hiện nghiệp vụ thanh toán chuyển tiền.
- Nội dung:
  - Tên họ, địa chỉ người thụ hưởng;
  - Số hiệu tài khoản và tên ngân hàng mở tài khoản;
  - Lý do chuyển tiền;
  - Chi phí liên quan.

Ngoài lệnh chuyển tiền, ngân hàng còn yêu cầu nộp giấy phép nhập khẩu, hợp đồng ngoại thương, tờ khai hải quan...

### 3.3. CÁC HÌNH THỨC CHUYỂN TIỀN



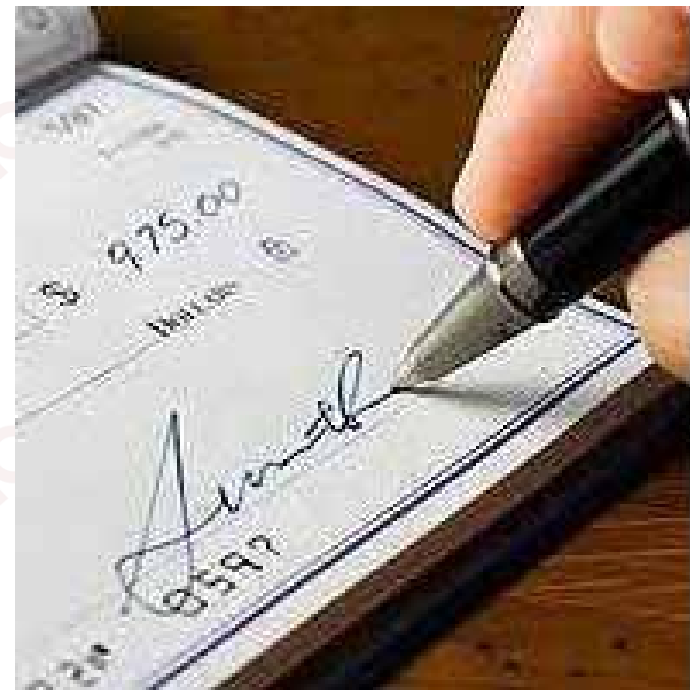
- Chuyển tiền thư (Mail Transfer - M/T): Là hình thức chuyển tiền, trong đó lệnh thanh toán (Bank draft) của ngân hàng chuyển tiền được chuyển bằng thư cho ngân hàng trả tiền.
  - Ưu điểm: Chi phí thấp;
  - Nhược điểm: Chậm.
- Chuyển tiền điện (Telegraphic Transfer - T/T): Là hình thức chuyển tiền, trong đó, lệnh thanh toán của ngân hàng chuyển tiền được thể hiện trong nội dung một bức điện, mà ngân hàng này gửi cho ngân hàng thanh toán, thông qua Telex hoặc mạng liên lạc viễn thông.
  - Ưu điểm: Nhanh;
  - Nhược điểm: Chi phí cao.

### 3.4. CÁC THỜI HẠN THANH TOÁN

#### Trả tiền trước:

- Trả tiền sau khi ký hợp đồng;
- Trả tiền sau khi người xuất khẩu chấp nhận đơn đặt hàng của người nhập khẩu;
- Trả tiền trước khi giao hàng.

**Trả tiền ngay:** Người mua trả tiền cho người bán ngay sau khi người bán hoàn thành nghĩa vụ giao hàng cho người vận tải tại nơi giao hàng chỉ định trên phương tiện vận tải tại nơi giao hàng quy định.





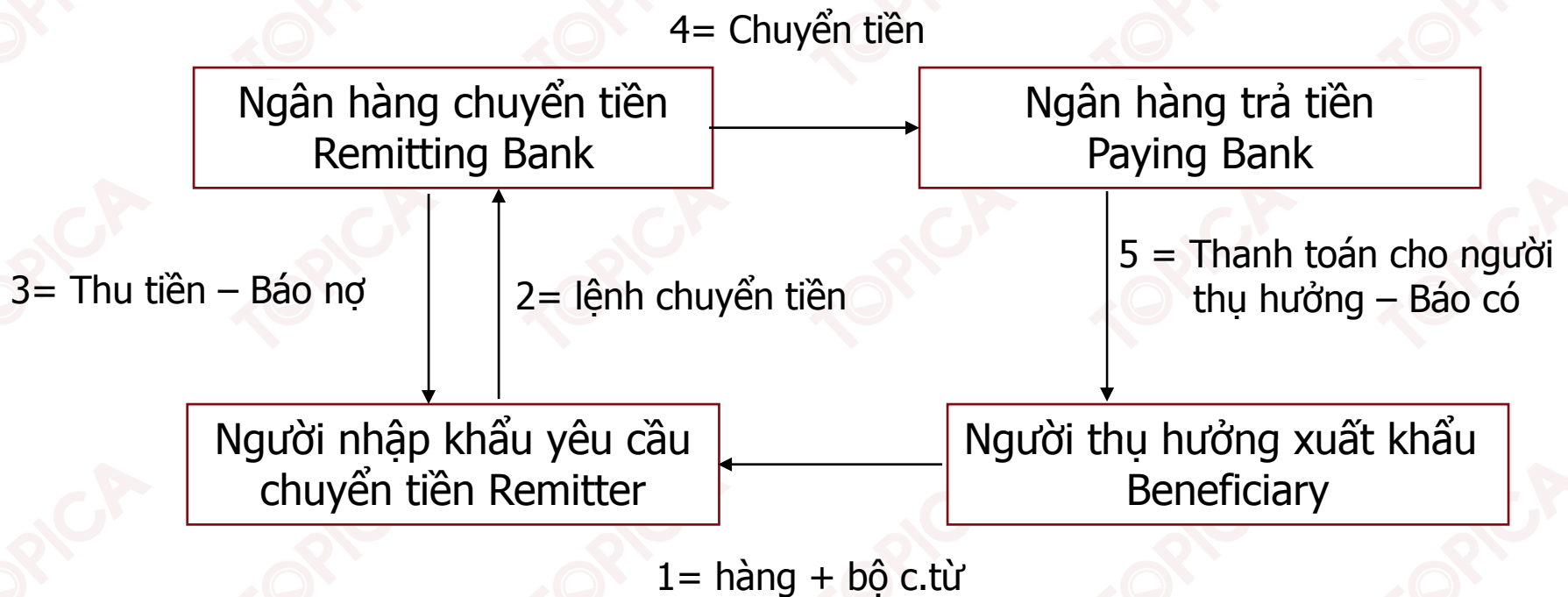
### 3.4. CÁC THỜI HẠN THANH TOÁN (tiếp theo)



#### **Trả tiền sau có 5 loại:**

- Người mua trả tiền X ngày sau khi nhận thông báo của người bán đã hoàn thành việc giao hàng cho người vận tải tại nơi giao hàng chỉ định;
- Người mua trả tiền X ngày sau khi nhận thông báo của người bán đã hoàn thành việc giao hàng trên phương tiện vận tải tại nơi giao hàng quy định;
- Sau X ngày kể từ ngày nhận được các chứng từ cụ thể;
- Sau X ngày kể từ ngày giao hàng tại cảng đi;
- Sau X ngày kể từ ngày nhận xong hàng hóa.

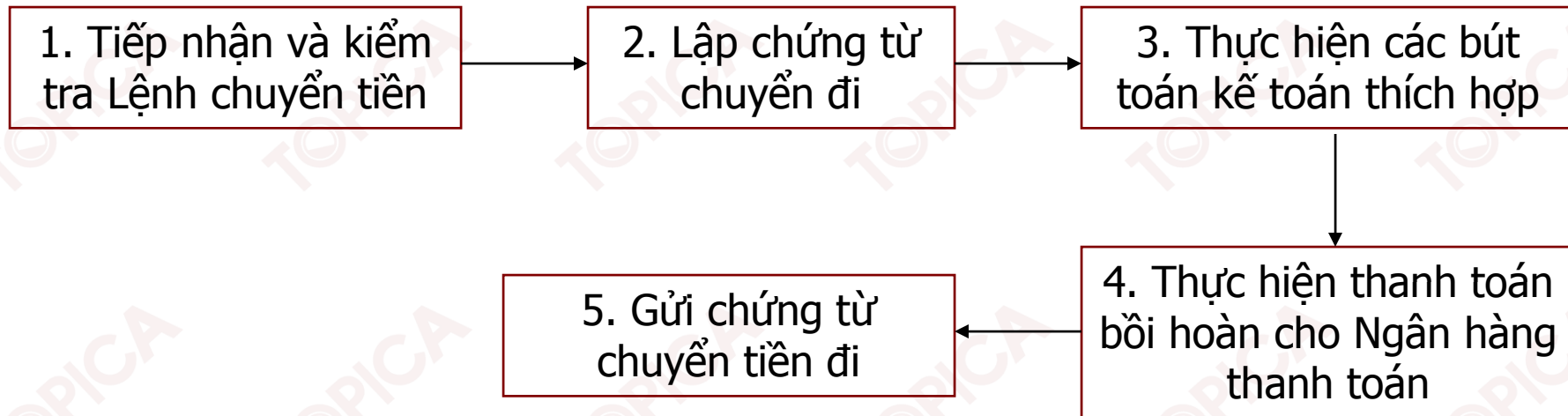
### 3.5. QUY TRÌNH THANH TOÁN



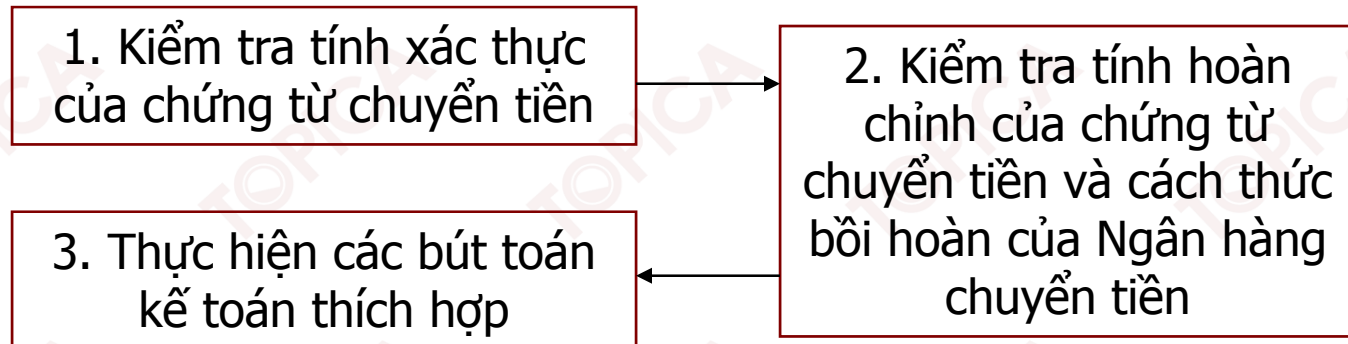
1. Nhà XK giao hàng và bộ chứng từ cho nhà nhập khẩu.
2. Sau khi kiểm tra bộ chứng từ, hàng hóa, nhà NK viết lệnh chuyển tiền (bằng M/T hoặc T/T) cùng với ủy nhiệm chi gửi NH phục vụ mình.
3. Sau khi kiểm tra chứng từ và các điều kiện chuyển tiền, nếu hợp lệ và đủ khả năng thanh toán, Ngân hàng trích tài khoản để chuyển tiền và gửi giấy báo Nợ cho nhà NK.
4. Ngân hàng chuyển tiền ra lệnh (bằng M/T hoặc T/T) theo yêu cầu của người chuyển tiền, cho NH trả tiền để chuyển trả cho người thụ hưởng.
5. Ngân hàng trả tiền ghi Có và báo Có cho người hưởng lợi.

### 3.5. QUY TRÌNH THANH TOÁN

#### Chuyển tiền đi:



#### Chuyển tiền đến:



# CÂU HỎI THẢO LUẬN



Phí chuyển tiền do người mua hay người bán trả?

# TÓM LƯỢC CUỐI BÀI

- Các phương thức thanh toán trên chủ yếu được áp dụng trong các trường hợp bên mua, bên bán có uy tín và tin cậy lẫn nhau.
- Đều là các phương thức thanh toán đơn giản, dễ thực hiện.
- Để hiểu được nội dung, đặc điểm và phân biệt được sự khác nhau giữa các phương thức, cách đơn giản nhất là phân tích rủi ro có thể xảy ra đối với người mua và người bán trong từng phương thức.